TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 04/10/2018
" *V/v tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh Tân

2. Bà Trần Thị Phiến

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Bửu Linh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Nhạn, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu, Thành tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 86/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2018 vụ án *"Tranh chấp ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2018/QĐXX-ST ngày 12 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Đ, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Lê Minh C, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện Châu Thành, Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 09/3/2018, lời khai tại Tòa án trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Chị Đỗ Thị Đ trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Đ và Anh Lê Minh C do quen biết, tìm hiểu được một năm rồi tiến tới hôn nhân , anh chị được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/01/2015 tại UBND xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Chung sống được một thời gian đến tháng 9/2017, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn , cuộc sống không hạnh phúc , thường xuyên cãi vả . Nguyên nhân là do anh C ham chơi, không quan tâm chăm só c vợ con không lo làm ăn để xây dựng gia đình , bên gia đình nhà chồng thì coi thường và ức hiếp chị Đ. Hiện chị và anh C đã sống ly thân từ tháng 9/2017 cho đến nay.

Do mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, thời gian sống ly thân hai bên cũng không qua lại nên tình cảm vợ chồng đã lạnh nhạt không thể nào hàn gắn được nữa.

Nay Chị Đỗ Thị Đ không còn tình cảm nên yêu cầu xin ly hôn với Anh Lê Minh C.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Ngọc Giáng M , sinh ngày 07/12/2014, hiện đang sống với chị Đ.

Sau khi ly hôn, chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là Lê Ngọc Giáng M, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại các lời khai trong quá trình Tòa án giải quyết và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn Anh Lê Minh C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh C thống nhất theo lời trình bày của chị Đ về quan hệ hôn nhân. Thời gian đầu, vợ chồng anh chung sống rất hạnh phúc . Chung sống được một thời gian, giữa anh và chị Đ bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do tính tình của cả hai không hợp nên thường xuyên xảy ra tranh cải Đồng thời, anh C cho rằng chị Đ có lời nói, thái độ cư xử không đúng mực với mẹ chồng , không tôn trọng mẹ ruột anh. Từ đó, làm cho mâu thuẫn giữa anh và chị Đ trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn được nữa.

Vì vậy, chị Đ bỏ về nhà cha mẹ ruột (Ấp T, xã V, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu) sống ly thân với anh từ tháng 11/2017 cho đến nay. Hiện tại, anh không còn tình cảm với chị Đ, nay chị Đ yêu cầu ly hôn thì anh C đồng ý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Ngọc Giáng M , sinh ngày 07/12/2014, hiện đang sống với chị Đ nhưng từ khi vợ chồng sống ly thân , cách khoảng 01 tháng anh vẫn đón cháu M về nhà anh để thăm ông bà nội vài ngày, hiện nay anh đã đưa cháu M về sống với chị Đ.

Sau khi ly hôn, anh C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Giáng M, không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con. Anh không thống nhất yêu cầu của chị Đ.

- Về tài sản chung và nợ chung Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự: thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp cũng như tư cách của người tham gia tố tụng, thu thập đầy đủ chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ án. Tại phiên toà Hội đồng xét xử (HĐXX) đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Chị Đỗ Thị Đ được ly hôn với Anh Lê Minh C; Về con chung: Giao con chung tên Lê Ngọc Giáng M, sinh ngày 07/12/2014 cho Chị Đỗ Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng anh C có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyềncản trở. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn là Chị Đỗ Thị Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn Anh Lê Minh C có địa chỉ tại Ấp P, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp nên đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đỗ Thị Đ và Anh Lê Minh C chung sống với nhau năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Châu Thành , tỉnh Đồng Tháp 22/01/2015 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.Thời gian đầu, anh chị chung sống hạnh phúc, đến tháng 9/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không lo làm ăn để xây dựng gia đình mà chỉ chơi bời , gia đình nhà chồng thì coi thường và ức hiếp chị Đ vì vậy chị Đ đã bỏ về nhà mẹ ruột và sống ly thân với anh C từ tháng 9/2017 đến nay. Về phía anh C cho rằng do tính tình của cả hai không hợp nên thường xuyên xảy ra tranh cảiĐồng thời, chị Đ có lời nói, thái độ cư xử không đúng mực với mẹ chồng, không tôn trọng mẹ ruột anh. Từ đó, làm cho mâu thuẫn giữa anh và chị Đ trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng thông thể nào hàn gắn được nữa

Xét thấy hôn nhân bền vững phải dựa trên cơ sở tự nguyện. Từ khi chị Đ và anh C sống ly thân cho đến nay anh, chị cũng không có giải pháp nào để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ trở lại. Tại phiên tòa, cả hai trình bày cương quyết ly hôn vì tình cảm không còn. Như vậy chứng tỏ mâu thuẫn giữa anh, chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy nếu để anh, chị chung sống trở lại cũng không tạo được một gia đình hạnh phúc, bền vững. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Chị Đỗ Thị Đ được ly hôn với Anh Lê Minh C.

[2.2] Về con chung: Chị Đ và anh C chung sống với nhau có 01 con tên Lê Ngọc Giáng M, sinh ngày 07/12/2014, hiện đang sống với chị Đ.

Quá trình tham gia tố tụng , chị Đ và anh C đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là chính đáng là phù hợp với đạo đức xã hội , đồng thời cũng là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên.

Xét thấy, anh C và chị Đ đều có công việc và thu nhập ổn định nhưng cháu M hiện đang sống chung với chị Đ, cuộc sống cũng đảm bảo. Vì vậy, để tránh ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định về tin thần và thể chất của cháu M

nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu M cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện hiện tại.

[2.3] Về tài sản chung: Không có

[2.4] Về nợ chung: Không có.

[3] Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành về quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[4] Chị Đỗ Thị Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 51, 56, 81 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Chị Đỗ Thị Đ được ly hôn với Anh Lê Minh C.

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Ngọc Giáng M , sinh ngày 07/12/2014 cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị Đ và anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh , chị thực hiện quyền này . Trường hợp, anh C lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc chị Đ nuôi con thì chị Đ có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh C theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Đ nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000đ theo biên lai số 02952 ngày 23/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành , như vậy chị Đ đã nộp xong án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi Cục THADS Huyện;
- UBND xã A;
- Lưu: VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Trí

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**